# Rung chuông vàng

**Câu 1** **Rung chuông vàng là tên gọi của một cuộc thi gì?**

A. Cuộc thi thể thao

B. Cuộc thi kiến thức

C. Cuộc thi văn nghệ

D. Cuộc thi khéo tay

**Câu 2** **Cuộc thi Rung chuông vàng thường được tổ chức phổ biến ở đâu?**

A. Trường tiểu học

B. Trường THPT

C. Công ty

D. Bệnh viện

**Câu 3** **Trong cuộc thi Rung chuông vàng, thí sinh trả lời bằng cách nào?**

A. Giơ tay

B. Viết đáp án lên bảng con

C. Bấm chuông

D. Đọc to

**Câu 4** **Ai là người dẫn chương trình trong cuộc thi Rung chuông vàng?**

A. MC

B. Giáo viên

C. Học sinh

D. Tất cả đều có thể

**Câu 5** **Trong cuộc thi Rung chuông vàng, khi thí sinh trả lời sai thì?**

A. Bị loại

B. Được cứu trợ

C. Tiếp tục thi

D. Bị trừ điểm

**Câu 6** **Rung chuông vàng có nguồn gốc từ đâu?**

A. Việt Nam

B. Nhật Bản

C. Hàn Quốc

D. Trung Quốc

**Câu 7** **Trong cuộc thi Rung chuông vàng, thí sinh còn lại cuối cùng nếu trả lời đúng sẽ?**

A. Rung được chuông vàng

B. Nhận giải nhất

C. Được cứu trợ

D. Được quyền trợ giúp

**Câu 8** **Điều gì xảy ra khi thí sinh trả lời đúng câu hỏi trong cuộc thi Rung chuông vàng?**

A. Được ở lại thi tiếp

B. Bị loại

C. Bị trừ điểm

D. Phải nhường lượt

**Câu 9** **Số lượng thí sinh tham gia Rung chuông vàng thường là?**

A. 10-20

B. 30-50

C. 100

D. Không giới hạn

**Câu 10** **Trong cuộc thi Rung chuông vàng, khi thí sinh gặp câu hỏi khó, có thể sử dụng quyền gì?**

A. Quyền trợ giúp

B. Quyền đổi câu hỏi

C. Quyền bỏ qua

D. Quyền nhờ bạn

**Câu 11** **Ai thường là người cứu trợ cho thí sinh trong cuộc thi Rung chuông vàng?**

A. Thầy cô giáo

B. Phụ huynh

C. Bạn bè

D. Khán giả

**Câu 12** **Trong cuộc thi Rung chuông vàng, thí sinh phải trả lời trong thời gian bao lâu?**

A. 10 giây

B. 15 giây

C. 30 giây

D. 60 giây

**Câu 13** **Nếu thí sinh trả lời đúng tất cả câu hỏi và là người cuối cùng trong cuộc thi Rung chuông vàng, họ sẽ nhận được gì?**

A. Giải thưởng

B. Bằng khen

C. Huy chương

D. Tất cả đều đúng

**Câu 14** **Cuộc thi Rung chuông vàng thường được tổ chức vào dịp nào?**

A. Khai giảng

B. 20/11

C. 26/3

D. Tất cả

**Câu 15** **Trong cuộc thi Rung chuông vàng, ban tổ chức thường chuẩn bị gì cho thí sinh?**

A. Bảng con, phấn

B. Giấy thi

C. Máy tính

D. Sách

**Câu 16** **Rung chuông vàng là cuộc thi dành cho đối tượng nào?**

A. Học sinh

B. Sinh viên

C. Giáo viên

D. Công nhân

**Câu 17** **Trong cuộc thi Rung chuông vàng, câu hỏi thường thuộc lĩnh vực nào?**

A. Toán, Văn, Anh

B. Khoa học tự nhiên

C. Khoa học xã hội

D. Tất cả các lĩnh vực

**Câu 18** **Khi thí sinh trả lời sai trong cuộc thi Rung chuông vàng, họ phải làm gì?**

A. Rời khỏi sàn thi đấu

B. Tiếp tục ngồi

C. Đổi chỗ

D. Giơ tay

**Câu 19** **Cuộc thi Rung chuông vàng có mấy vòng thi chính?**

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

**Câu 20** **Ý nghĩa của cuộc thi Rung chuông vàng là gì?**

A. Giải trí

B. Học tập

C. Rèn luyện kiến thức, kỹ năng

D. Tất cả

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

**Luyện thêm cùng khóa học:**

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

**diemdanh.app**